

CƠ SỞ VĂN HOÁ VIỆT NAM



NHẬN THỨC SIÊU NGHIỆM

(TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO)

- * Lĩnh vực: Tín ngưỡng và Tôn giáo**
- * Bản chất thần thánh, niềm tin**

Loại hình Tiêu chí	Tín ngưỡng	Tôn giáo
Thời gian xuất hiện	Xã hội chưa có giai cấp.	Xã hội xuất hiện giai cấp.
Hình thức tổ chức.	Giản đơn: thờ vật tổ tôtem.	Có tính hệ thống: Minh chủ, giáo lý, nghi thức, truyền bá, tôn chỉ, mục đích.
Nội dung, tính chất	Niềm tin vào các lực lượng siêu nhiên, siêu nhân.	Hệ quan điểm về thế giới và con người.
Ảnh hưởng	Lan truyền trong cộng đồng theo lối cảm tính do trình độ nhận thức thấp. Thông qua thần linh, ma quỷ.	Giác ngộ từng cá nhân. Mức độ ảnh hưởng tùy vào trình độ và nhận thức của từng đối tượng. Thông qua sự thần thánh hoá các minh chủ (=> hiện tượng đảo cực giai cấp).

Tín ngưỡng

▣ Tín ngưỡng phồn thực

Tôn thờ thế lực siêu nhiên chủ quản về sinh sôi nảy nở: sinh thực khí + hành vi giao phối

▣ Tín ngưỡng tôn thờ lực lượng tự nhiên

Tôn thờ các hiện tượng tự nhiên được thần linh hoá: núi, sông, biển, mây, gió, ...

▣ Tín ngưỡng tôn thờ người chết

Tôn thờ linh hồn, lăng mộ những người đời thường nhưng đã được thiêng hoá sau khi chết



Nỗ nường được thờ cúng



TƯỢNG NHÀ MỒ TÂY NGUYÊN



LINGA - YONI

CÁC TÔN GIÁO NGOẠI NHẬP

- Đạo giáo
- Nho giáo
- Phật giáo
- Bà la môn giáo
- Ki tô giáo

TÔN GIÁO NỘI SINH

- **Phật giáo Trúc Lâm**
- **Cao Đài, Hoà Hảo ...**

(DUNG HỢP - SÁNG TẠO – THỰC TẾ)





Ngô Minh Chiêu (1878-1932)



Microsoft © Encarta © 2008. © 1993-2007 Microsoft Corporation. All rights reserved.

107° 30'



Nguyễn Thành Nam (1909-1990)
Dao Dua or the Coconut Monk



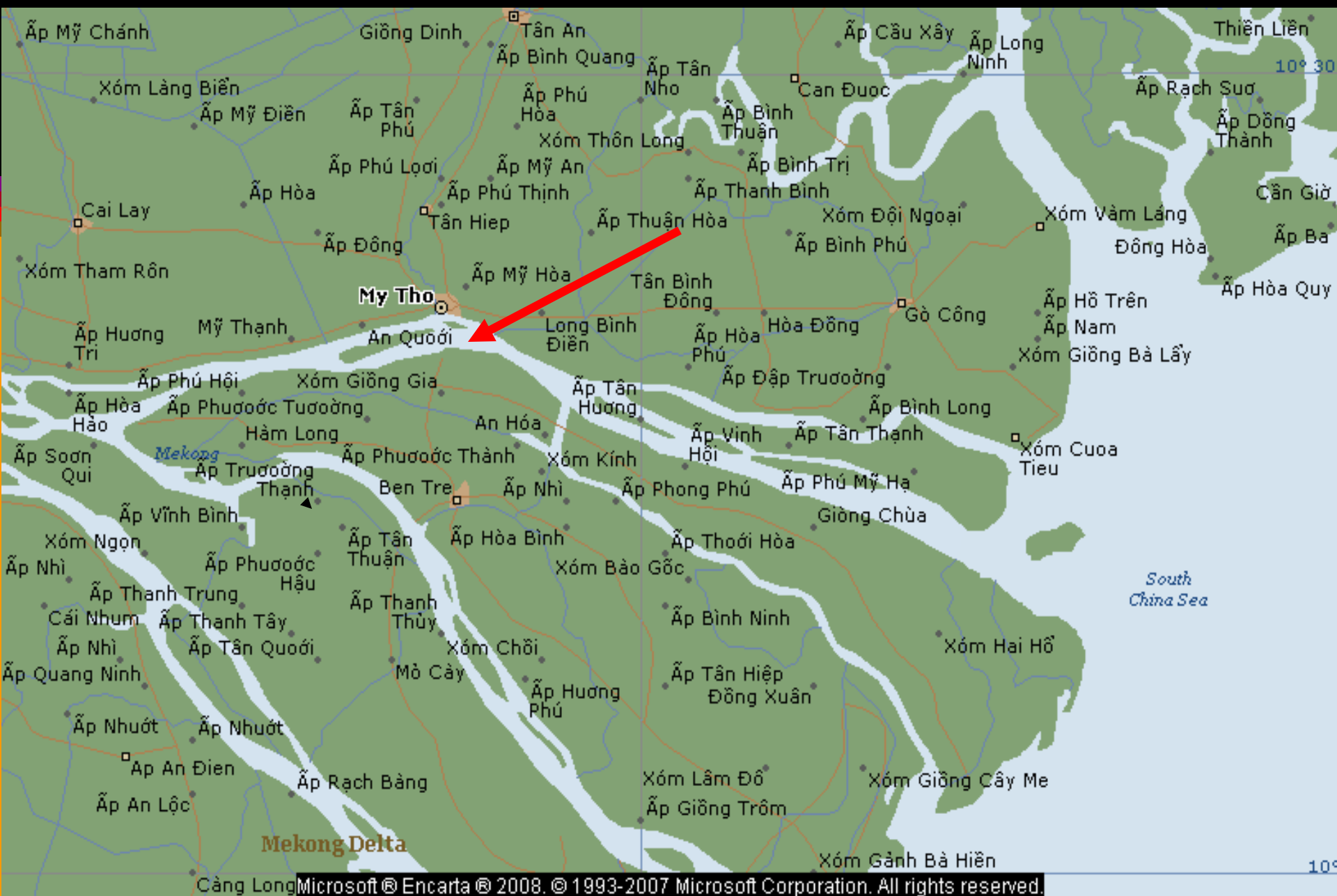
Nguyễn Thành Nam (1909-1990)

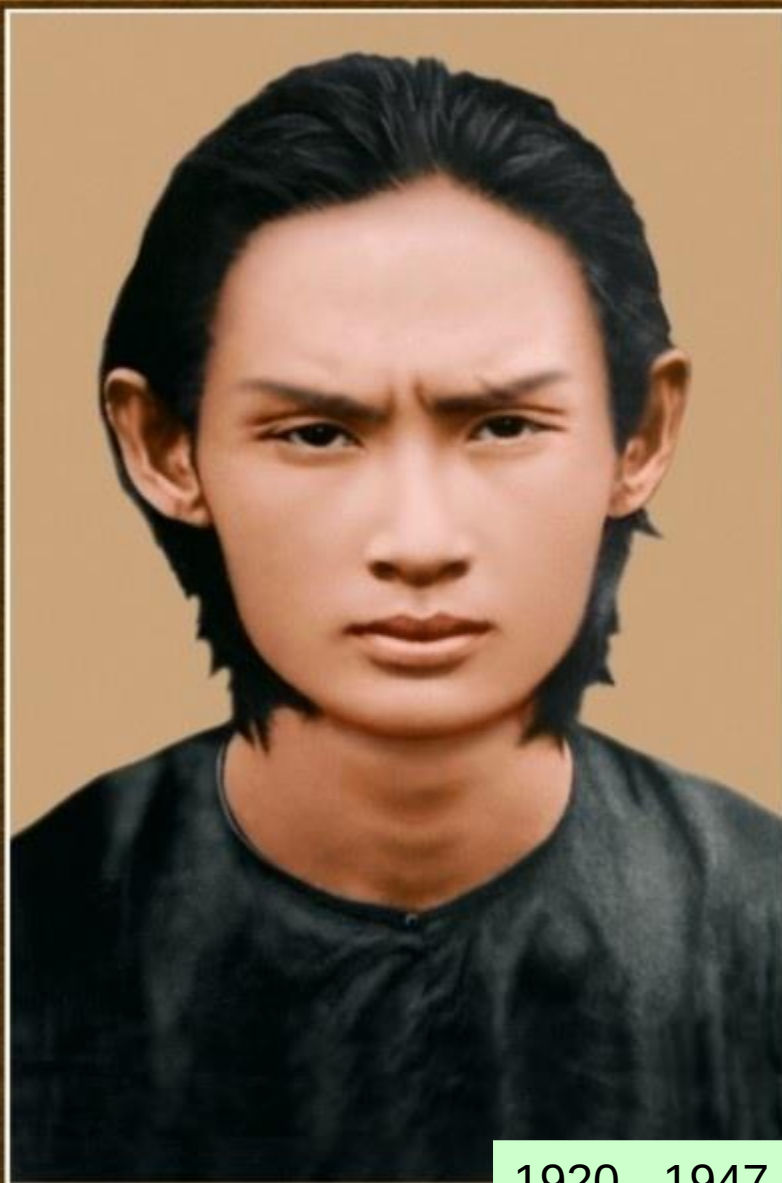




CÔN PHỤNG HOTEL







1920 - 1947

ĐỨC HUỲNH GIÁO CHỦ PHẬT GIÁO HÒA HẢO





Về mình chủ tôn giáo

- Tự nhận thức về mình -> nhận thức xã hội
- Tự rèn luyện, học tập -> “chẩn đoán” xã hội

□ Tìm được:

** Nguyên nhân của những vấn đề xã hội*

** Cách giải quyết vấn đề xã hội bằng nhân văn*

=> Có tác động xã hội tích cực => được đề cao

Sau khi mất : Triết gia -> Thánh thần

*Nhận thức siêu nghiệm tin vào quyền năng của Thánh thần.
Điều gì con người không làm được thì Thánh thần làm được.*

Bình diện Tôn giáo	Tư tưởng chính thống	Giáo lý (nguyên thủy và biên soạn)
Đạo giáo	Sống và hành động thuận theo tự nhiên. (Theo lễ Âm Dương, quan niệm Vô vi, Tử, Kiêm, Vô tranh)	Đạo tạng
Nho giáo	Thực thi chính danh. Nhân trị làm gốc, pháp trị để an dân. Xây dựng Tam cương, Ngũ luân, Tam tông, Tứ đức.	Tứ thư, Lục (ngũ) kinh
Phật giáo	Giác ngộ (Nhận ra sự Vô minh dẫn đến ái dục làm con người khổ => Muốn giải thoát phải diệt dục)	Tam tạng (Tứ diệu đế, thuyết nhân duyên, sắc không, ...)
Ki tô giáo	Lễ sống thương yêu và tha thứ.	Kinh Cựu ước và Tân ước.

❓ Bạn có biết vì sao

**người phương Đông coi trọng/tổ chức
ngày giỗ**

■ ■ ■

**người phương Tây coi trọng/tổ chức
ngày sinh?**

CHƯƠNG III: VĂN HOÁ TỔ CHỨC

- 1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT/MƯU SINH**
- 2. TỔ CHỨC QUẢN LÝ XÃ HỘI**
- 3. TỔ CHỨC SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG**

1. TỔ CHỨC SẢN XUẤT/MƯU SINH

- ☛ Phương thức chiếm đoạt tự nhiên
- ☛ Phương thức chăn nuôi và trồng trọt
- ☛ Phương thức công nghiệp và dịch vụ

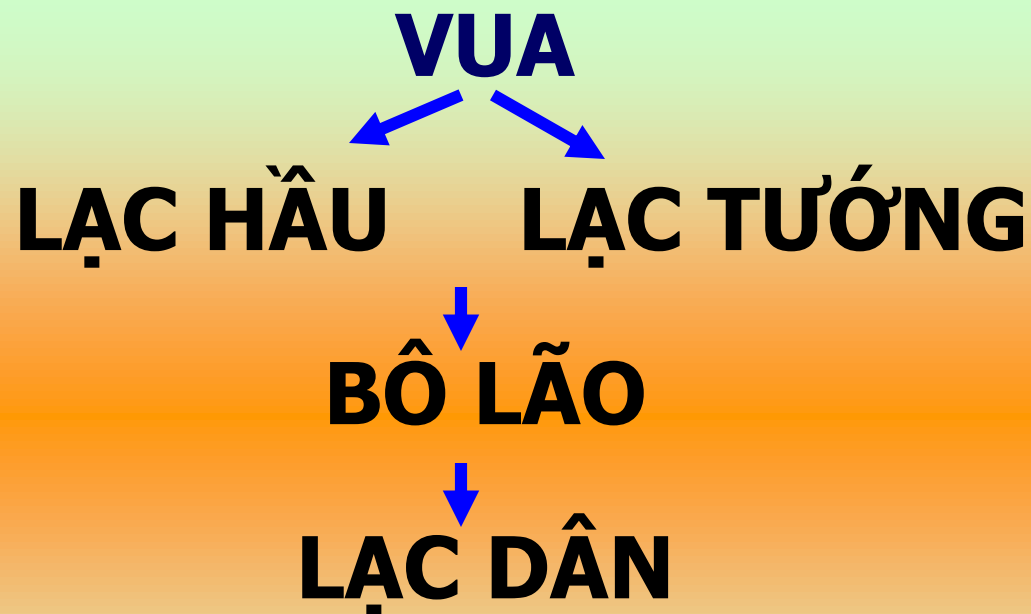
2. TỔ CHỨC QUẢN LÝ XÃ HỘI

- ☛ **Tổ chức nhà nước**
- ☛ **Tổ chức nông thôn**
- ☛ **Tổ chức đô thị**

CÁC MÔ HÌNH NHÀ NƯỚC

- ➡ Nhà nước Văn Lang - Âu Lạc
- ➡ Nhà nước Việt Nam thời phong kiến
- ➡ Nhà nước Việt Nam XHCN

NHÀ NƯỚC VĂN LANG - ÂU LẠC



NHÀ NƯỚC VIỆT NAM THỜI PHONG KIẾN (PK)

- **Trọng tâm:**

Sự khác nhau về chất
giữa

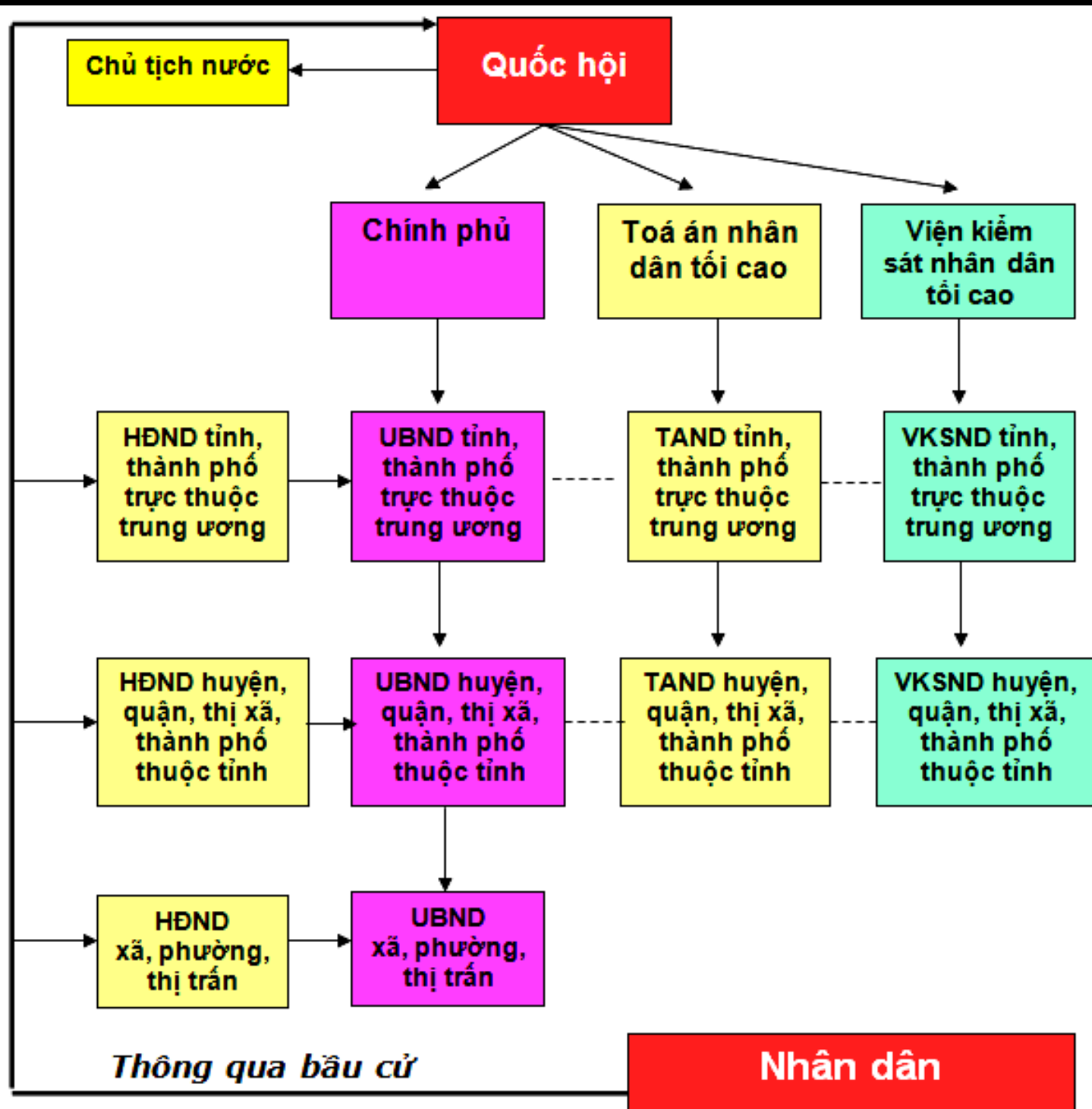
nhà nước PK Việt Nam và nhà nước PK Trung Hoa

So sánh nhà nước PK. Việt Nam & nhà nước PK. Trung Hoa

Nhà nước Tiêu chí	NNPK Trung Hoa	NNPK Việt Nam
Quan điểm chính trị	- Đứng trên dân, cai trị dân. - Tên triều đại gắn với tông tộc: đại Hán, đại Đường, đại Minh, đại Thanh, ... - Nước gắn với dòng tộc -> nước mất cả dòng tộc bị tiêu vong	- Các triều đại đang lên tỏ rõ thái độ thân dân, dựa vào dân, - Tên nước gắn với dân tộc, cương vực: Đại Việt, Việt Nam, Đại Nam - Nước gắn với nhà, nước mất nhà tan.
Tuyển nhân tài	Trọng võ hơn văn (tuyển Trạng nguyên võ)	Trọng văn lẫn võ. Văn võ song toàn.
Pháp luật	Pháp luật bênh vực hoàng thân quốc thích, nam giới.	Pháp luật bảo vệ quyền lợi phụ nữ. Tôn trọng tục lệ bản làng (luật tục, hương ước).
Tam cương	Trung với vua, hiếu với cha, nghĩa với chồng	Trung với nước, hiếu với dân, nghĩa với chồng tốt
Quyền lực	Độc tôn.	Chia sẻ hoặc nhường lại cho người cùng huyết thống.

Nhà nước Việt Nam XHCN

- * **Quốc hội** có quyền lực cao nhất, do ND bầu ra
- * **Chính phủ** là cơ quan chấp hành Quốc hội và là cơ quan hành chính cao nhất của nước CHXHCNVN.
- * **Tòa án nhân dân tối cao**, tòa án nhân dân địa phương, tòa án quân sự ... là những cơ quan xét xử của nước CHXHCNVN.
- * **Viện kiểm soát nhân dân** các cấp có 2 chức năng chính: kiểm soát các hoạt động tư pháp và thực hiện quyền công tố.



Bộ máy nhà nước Việt Nam

- là hệ thống các cơ quan từ TƯ đến địa phương
- tổ chức theo nguyên tắc chung, thống nhất
- thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước Việt Nam.

*** Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của bộ máy NN VN**

- *đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng,*
- *tập trung dân chủ,*
- *đảm bảo sự tham gia của ND vào quản lý Nhà nước*
- *nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa.*

NÔNG THÔN THỜI PHONG KIẾN

BUÔN/BẢN LÀNG

- + Địa bàn cư trú: tập trung thành cụm hình tròn hoặc vuông, có hàng rào/ hào sâu bao bọc chung quanh. Làng bản gần nơi có nước, dựa vào địa thế tự nhiên, một số nơi dựng nhà sinh hoạt chung cả cộng đồng.**
- + Xã hội: Chế độ mẫu hệ duy trì lâu đời; cơ chế dân chủ công xã, già làng trưởng bản cai quản.**
- + Kinh tế chiếm đoạt + nông nghiệp lúa rẫy và lúa thung lũng.**

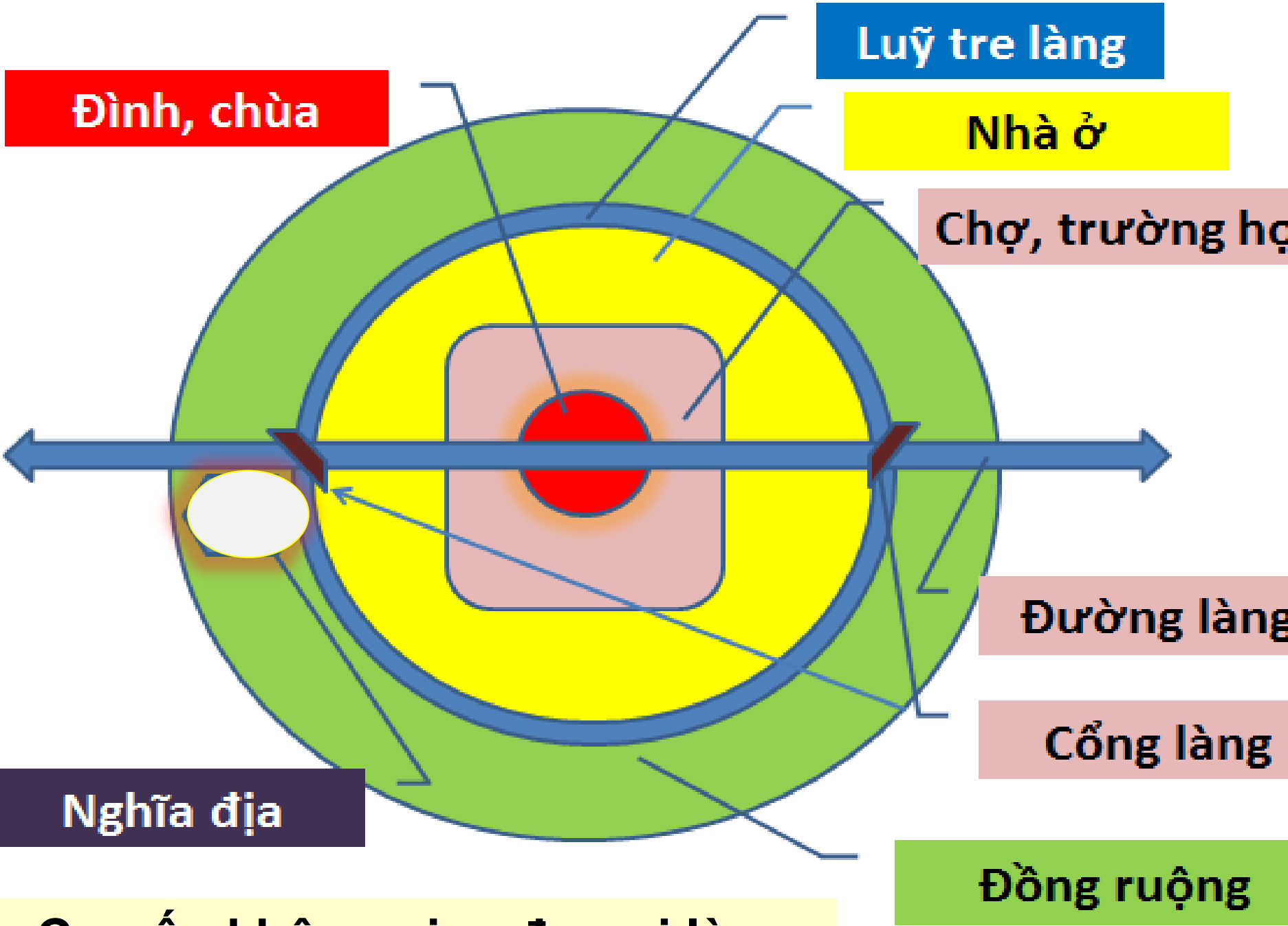
NÔNG THÔN THỜI PHONG KIẾN

LÀNG XÃ

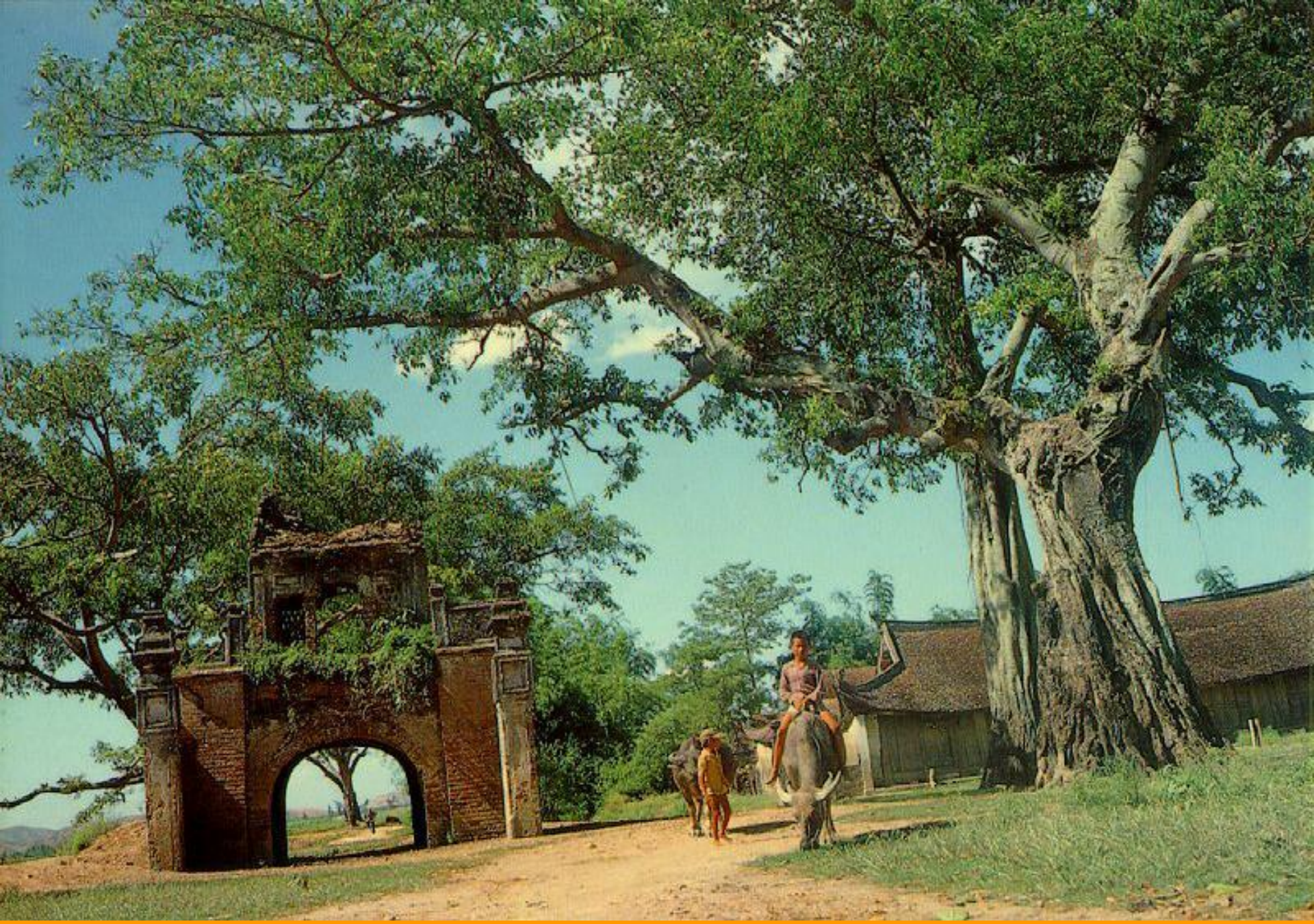
- + Địa bàn: chủ yếu vùng châu thổ, sở hữu điền thổ thuộc họ tộc, không chuyển quyền sở hữu đất mà chỉ chuyển quyền sử dụng đất (đặc thù về sở hữu tư liệu sản xuất).**
- + Xã hội: Cơ chế huyết thống phụ hệ duy trì thứ bậc trên 9 đời, quan hệ tự trị giữa làng xã – triều đình**
- + Kinh tế nông nghiệp lúa nước, ngăn đê chống lụt**

Cơ cấu nông thôn Việt Nam thời phong kiến

Yếu tố	Nội dung
Địa bàn cư trú, Sở hữu điền thổ	- Đất làng do dân làng khai phá. Tên làng lấy tên của dòng họ đến khai phá đầu tiên. - Làng được phân bố theo 4 dạng: hình xương cá, ô bàn cờ, hình vành khăn, rời rạc. - Làng gần sông, rạch. Khép kín trong lũy tre. - Cơ sở hạ tầng mang tính công cộng: đình, giếng, bến nước.
Huyết thống	- Hệ thống tôn ti chặt chẽ trong dòng tộc (9 đời). - Tổ chức Giáp tồn tại theo lối cha truyền con nối.
Các tổ chức xã hội	- Phường thể hiện sự phân công lao động theo nghề. - Hoạt động của Phường mang tính hợp tác trong làm ăn. - Tổ chức Hội thể hiện sự phát triển của đời sống tinh thần. - Hoạt động của Hội mang tính tự nguyện, tự giác.
Quản lí hành chính	- Dân làng tự bầu ra người lãnh đạo. Quan trên xem xét và công nhận. - Quản lý nhân sự có sở Đình, quản lý đất đai có sở Điền. - Sự phân biệt dân chính cư và ngụ cư rất gay gắt.









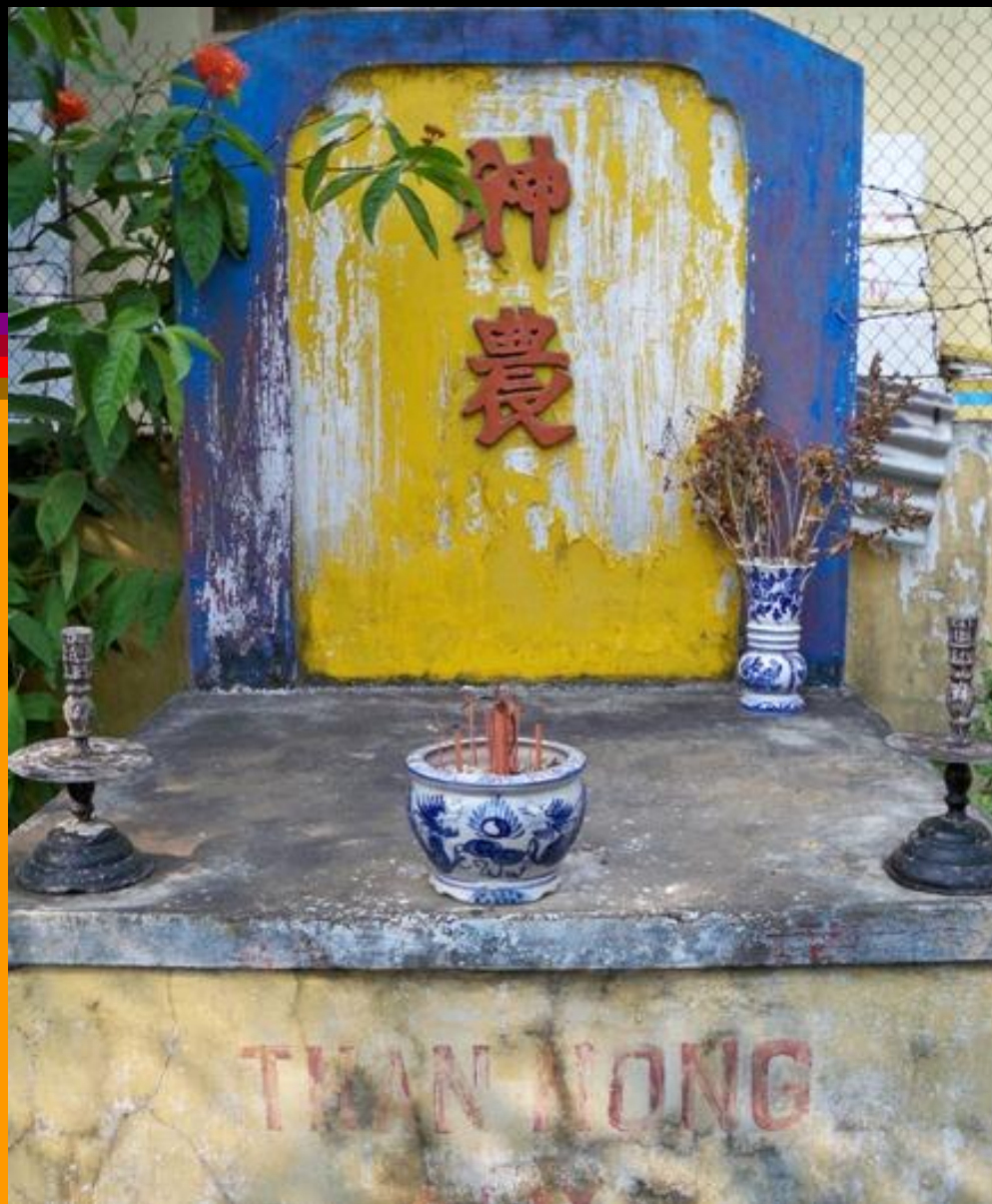
Miếu thờ Ngũ Hành Nương Nương
tại đình Bình Hòa – Giồng Trôm, Bến Tre



**Miếu thờ Chúa xứ, Thổ Địa
tại đình Long Trung – Cai Lậy, Tiền Giang**



Bàn thờ Thần Nông
tại đình Tiên Thủy – Châu Thành, Bến Tre



Bàn thờ Thần Nông
ở đình Mỹ Chánh – Tiền Giang



**Bàn thờ Thần Hổ
tại đình Điều Hòa – Tp. Mỹ Tho, Tiền Giang**



Làng Nam Bộ



31 5 2007



31 5 2007

Thuộc tính nông thôn Việt Nam thời phong kiến

Thuộc tính Tiêu chí		Tính cộng đồng	Tính tự trị
Nội dung		Coi trọng cái chung: công việc chung, ý kiến chung, trách nhiệm chung, lợi ích chung, danh dự chung...	Khẳng định đơn vị làng: tự đề cử nhân sự quản lý, tự đề ra luật lệ, tự cung tự cấp về mặt kinh tế.
Hệ quả	Tốt	- Liên kết các thành viên, cố kết cộng đồng, tương trợ, hoà đồng. - Phát huy dân chủ làng xã.	- Phát huy ưu thế về nhân tài, vật lực tại chỗ. - Có khả năng tự cân chỉnh cao về kinh tế, chính trị, ...
	Xấu	- Thủ tiêu vai trò cá nhân. - Thói cào bằng, đố kỵ, ganh ghét. - Dựa dẫm vào tập thể.	- Quá đề cao tập thể nhỏ làm nảy sinh bè phái, cục bộ. - Óc tư hữu, tính ích kỷ. - Thói gia trưởng, kẻ cả.

Phân biệt:

TỰ TRỊ

TỰ QUẢN

BẢO VỆ KHÔNG GIAN SINH TỒN

ĐÔ THỊ VIỆT NAM THỜI PHONG KIẾN

Đặc điểm về:

- ☛ **sự hình thành và kiến trúc đô thị**
- ☛ **cơ cấu và tổ chức sinh hoạt ở đô thị**
- ☛ **sắc diện văn hoá đô thị**

Đô thị phong kiến và đô thị tư bản

Kiểu đô thị Các tiêu chí	Đô thị phong kiến	Đô thị tư bản
Cơ chế, sự hình thành	Bao cấp, tự cung tự cấp Nhà nước xây dựng	Thị trường Thị dân lựa chọn
Quy hoạch tổng thể	Phong thuỷ truyền thống	Các yếu tố tự nhiên cơ bản
Chức năng	Hành chính – văn hoá	Kinh tế (T – H – T') - hành chính, văn hoá
Xu hướng biến đổi	Bị nông thôn hoá	Trở thành trung tâm hành chính
Tổ chức đô thị	Sao phỏng nông thôn	Thành bang tự trị
Nghiên cứu khoa học	Thiên – Nhân – Địa	Toán, Lý, Hoá, Sinh, Quản trị, Tiếp trị, Luật

3. TỔ CHỨC SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG

Lễ hội và trò chơi

*** Khái niệm lễ hội**

*** Các loại lễ hội truyền thống**

Lễ hội nghề nghiệp

Lễ hội kỉ niệm các anh hùng dân tộc

Lễ hội tôn giáo

Khái niệm lễ hội

- * Lễ hội dùng để chỉ một hiện tượng sinh hoạt gồm nhiều thành tố tham gia có tính tổng hợp.
- * Lễ hội là tổ hợp có hàm ý chỉ phần lễ và phần hội nhưng cũng có thể chỉ có một trong hai phần đó.
- Lễ là hệ thống nghi thức cúng bái chặt chẽ, ổn định được xây dựng theo quy ước của mỗi làng.
- Hội là hoạt động diễn ra sau phần lễ, khởi đầu bằng đám rước.

Lễ hội nghề nghiệp

- nhằm tôn vinh nghề nghiệp
- ca ngợi công đức của các bậc tổ nghề nghiệp (còn gọi là Tổ sư, Thánh sư),
- cầu mong cho nghề phát triển, thịnh vượng
- thể hiện đạo lí uống nước nhớ nguồn



*“Vua” xuống đồng đi cày, cầu mùa màng bội thu trong
lễ hội Tịch điền sáng 9-2 tại Hà Nam*

Ảnh: T.Thắng <http://tuoitre.vn/Van-hoa-Giai-tri/423892/Ngan-chan-tinh-trang-ep-gia-trong-le-hoi.html>

Lễ hội kỉ niệm các anh hùng dân tộc

- nhằm tái dựng những hiện tượng, sự kiện, gắn với những nhân vật lịch sử có ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống tinh thần của cộng đồng.
- lễ hội được tổ chức hàng năm như: Lễ hội đền Hùng, lễ hội Hai Bà Trưng, Lễ hội Thánh Gióng...

Lễ hội tôn giáo

- nhằm đề cao lực lượng thần thánh đại diện cho cái thiện (có vị trí đặc biệt trong đời sống tâm linh của người dân)
- lễ hội hướng cộng đồng đến chân, thiện, mỹ, mong ước có được cuộc sống an lành.

ĐẶC ĐIỂM LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG

- ❑ Sản phẩm của tập thể -> Tập hợp nhiều thành tố, thể hiện sắc diện văn hoá bản mường, phum sóc, làng xã, là sự biểu hiện sinh động văn hoá địa phương.
- ❑ Kết tinh sự sáng tạo của dân chúng.
- ❑ Thể hiện đời sống tâm linh, ước muốn và nguyện vọng của cả cộng đồng.
- ❑ Phô diễn tiềm năng kinh tế của làng xã; bộc lộ trí tuệ, tài hoa của tập thể; phát hiện người có tài, người có tâm với làng xã.
- ❑ Đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí.

Ý NGHĨA LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG

- Giáo dục truyền thống “Uống nước..., tinh thần tôn trọng lịch sử
- Giữ gìn nề nếp làng xã, bản sắc địa phương, vùng miền.
- Cố kết cộng đồng dân tộc (chống đồng hoá, mất gốc)
- Cũng có niềm tin của dân làng
- Đem lại sinh khí mới cho năm tới

Các trò chơi truyền thống

Trò chơi dân gian:

- hoạt động giải trí có tính nghệ thuật và tính nhân văn**
- được hình thành và lưu truyền trong dân chúng**

Các nhóm trò chơi

(Nhóm trò chơi cùng mục đích, ý nghĩa)

- Trò chơi thể lực (sức mạnh + khéo léo)
- Trò chơi trí tuệ
- Trò chơi tạo tác
- Trò chơi huấn luyện vật thể thi đấu
- Trò chơi diễn xướng

Trò chơi thể lực

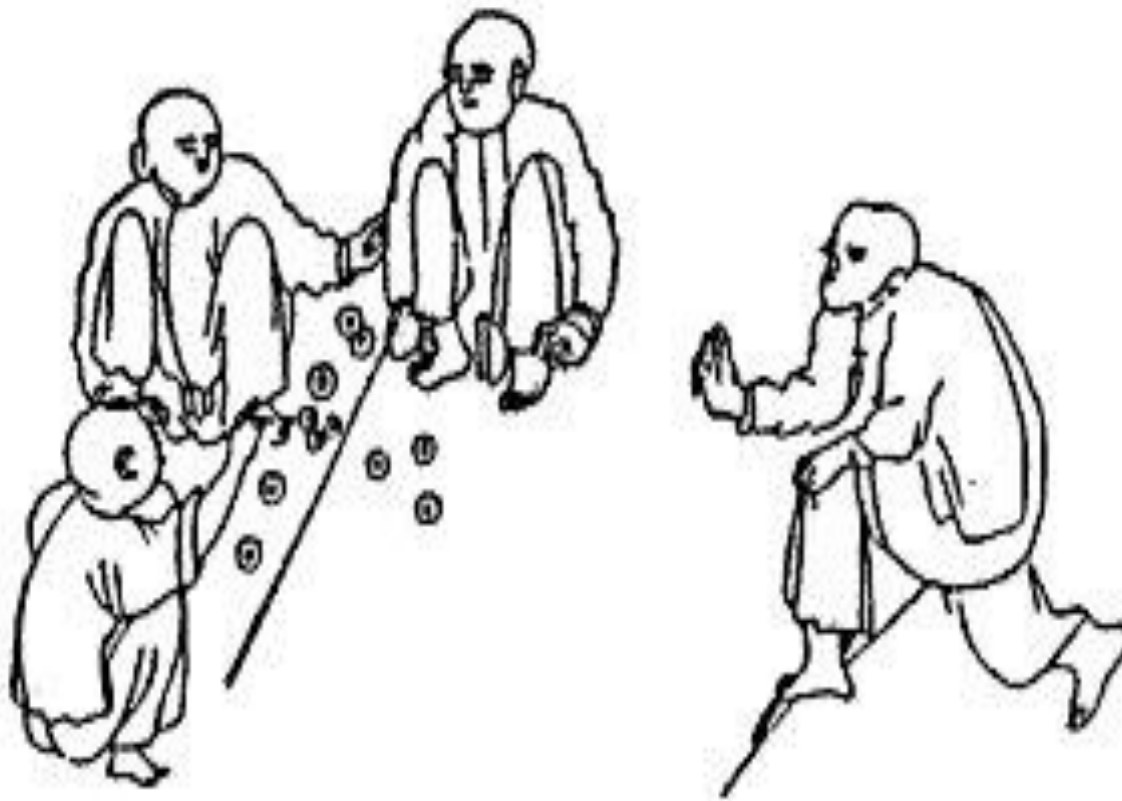
(Tập sức mạnh và sự nhanh nhẹn, khéo léo)

- Tập sức mạnh:

**kéo co, đá cầu, cướp cờ,
đẩy gậy, đấu vật, vật tay, đua
ghe, ...**

- Tập sự nhanh nhẹn, khéo léo:

**Đánh đánh bi, đánh đáo,
đánh quay, đánh khăng, chuyền
banh, thi nấu cơm, đánh đu,
tung còn, chạy xổ kim, đi cà
kheo, câu pháo ...**



Đánh đáo (Oger)

Đáo lố

Cách lố mấy
bước là vạch
cắm.

Người chơi phải
đứng ở vạch
cắm, thả đồng
tiền vào lố. Tiền
nào rơi đúng lố
thì ăn. Tiền nào
trật ra ngoài thì
đến lượt người
khác.







Bắt vịt dưới ao



QUA CẦU LẤY THƯỞNG

LEO CỘT LẤY THƯỞNG

Trò chơi trí tuệ

(Tập tính toán và tư duy phán đoán)

Đánh cờ, chơi ô ăn quan, bịt mắt bắt dê, trốn tìm ...



Cờ người

Trò chơi tạo tác

(Tập kỹ năng tạo ra sản phẩm văn hoá)

**làm pháo đất, làm kèn lá,
làm chong chóng, làm
diều, làm lồng đèn, làm
tò he, cây cảnh, đá cảnh,
chim cảnh, hoa cảnh ...**







Trò chơi huấn luyện vật để thi đấu

(Kĩ năng thuần hoá, điều khiển thú vật)

**chọi gà, đua bò,
chọi trâu, đua voi**

...

Chọi gà















Trò chơi diễn xướng

(Tập kỹ năng diễn xướng)

Chi chi chành chành
Tập tầm vông
Rồng rắn lên mây
Kéo cưa lừa xẻ
Đố chữ ...

GIÁ TRỊ CỦA CÁC TRÒ CHƠI DÂN GIAN VIỆT NAM?